

Số: 1020/BC- CĐĐS

Hà Nội, ngày 29 tháng 11 năm 2023

BÁO CÁO VỀ VIỆC LẤY Ý KIẾN KHẢO SÁT ĐÀO TẠO NĂM 2023

Thực hiện Kế hoạch về việc lấy ý kiến khảo sát đào tạo năm 2023 với các nội dung thu thập các ý kiến đánh giá, nhận xét về các mặt: Đối với giảng viên về các tiêu chí Tuân thủ mục tiêu và nội dung của các môn học, mô đun trong chương trình đào tạo Tính chính xác, tính hệ thống, tính sư phạm; Nội dung kiến thức, kỹ năng đảm bảo mục tiêu của từng chương, bài; Đáp ứng về giáo trình, tài liệu, tài liệu tham khảo; Mức độ trình bày đơn giản, dễ hiểu, ngôn ngữ nhất quán; Đảm bảo phù hợp các trang thiết bị, nguồn học liệu và phương tiện dạy học khác. Đối với HSSV, về hiệu quả của các hình thức, phương thức đào tạo, chất lượng dịch vụ, giảng dạy và thực hiện chính sách liên quan đến người học; phòng Kiểm định chất lượng đào tạo, Phân hiệu Cao đẳng Đường sắt Đà Nẵng, Phân hiệu Cao đẳng Đường sắt phía Nam đã tổ chức khảo sát với sự phối hợp của các phòng, khoa, trung tâm và các HSSV các hệ đào tạo từ tháng 3/2023 đến ngày 30/10/2023 kết quả như sau:

I. Khảo sát đào tạo đối với HSSV đang học tập trong nhà trường

Tiến hành khảo sát từ tháng 3 đến tháng 10/2022 tại 3 khu vực trong toàn trường với tổng số 307 phiếu với các nội dung như sau:

1. Khảo sát về việc giảng dạy năm 2023

Thực hiện lấy ý kiến khảo sát của 307 lượt HSSV. Khảo sát lấy ý kiến các tiêu chí về thực hiện giờ lên lớp, kiến thức chuyên môn, phương pháp truyền đạt, việc sử dụng trang thiết bị phục vụ giảng dạy, việc ra đề thi, kiểm tra; thời gian chấm điểm; mức độ hài lòng về nội dung môn học; sự giao tiếp giữa giảng viên và HSSV; đạo đức nghề nghiệp của giảng viên; nội dung giáo trình và việc cung cấp giáo trình, tài liệu phục vụ học tập. Nội dung như sau:

*Tại khu vực Hà Nội.

- **Lớp K1 Trung cấp Lái tàu Điện:** với số lượng 57/58 học sinh, kết quả như sau:

+ **Môn Giải quyết sự cố tai nạn giao thông đường sắt:** Các ý kiến đánh giá mức độ Tốt là 798/798 chỉ số chiếm 100%. Không có ý kiến đánh giá các mức độ khác.

+ **Môn Nghiệp vụ lái tàu Đường sắt đô thị:** Các ý kiến đánh giá mức độ Tốt là 798/798 chỉ số chiếm 100%. Không có ý kiến đánh giá các mức độ khác.

+ **Môn Tổ chức chạy tàu và quy tắc vận hành:** Các ý kiến đánh giá mức độ Tốt là 798/798 chỉ số chiếm 100%. Không có ý kiến đánh giá các mức độ khác.

- **Lớp K14 Cao đẳng TTH:** với số lượng 07/07 học sinh

+ **Môn Máy điện:** Các ý kiến đánh giá mức độ Tốt là 16/98 chỉ số chiếm 16,4%. Ý kiến đánh giá mức độ Khá là 70/98 chỉ số 71,4%; mức độ đánh giá Trung bình là 12/98 chỉ số chiếm 12,2%. Không có chỉ số đánh giá yếu, kém.

+ **Môn Sửa chữa thiết bị tín hiệu 1:** Các ý kiến đánh giá mức độ Tốt là 17/98 chỉ số chiếm 17,3%; ý kiến đánh giá mức độ Khá là 60/98 chỉ số chiếm 61,3%. Ý kiến đánh giá Trung bình là 21/98 chỉ số chiếm 21,4%. Không có mức độ đánh giá Yếu, Kém.

+ **Môn Sửa chữa thiết bị thông tin 1:** Các ý kiến đánh giá mức độ Tốt là 17/98 chỉ số chiếm 17,4%. Ý kiến đánh giá mức độ Khá là 66/98 chỉ số chiếm 67,3%; Ý kiến đánh giá mức Trung bình là 15/98 chỉ số chiếm 15,3%. Không có mức độ đánh giá Yếu và Kém.

- Lớp K56 Sơ cấp Gác đường ngang, gác cầu chung, gác hầm đường sắt 1: 58 phiếu/58 học sinh

+ Môn Cấu tạo đường sắt, cầu chung, hầm: Các ý kiến đánh giá mức độ tốt là 798/812 chỉ số chiếm 98,3%; ý kiến đánh giá mức độ Khá là 14/812 chỉ số chiếm 1,7%; Không có chỉ số đánh giá Trung bình, Yếu, Kém.

+ Môn Gác đường ngang, gác cầu chung, gác hầm đường sắt: các ý kiến đánh giá mức độ tốt là 801/812 chỉ số chiếm 98,6%; ý kiến đánh giá mức độ Khá là 11/812 chỉ số chiếm 1,4%; Không có chỉ số đánh giá Trung bình, Yếu, Kém.

+ Môn Pháp luật về Đường sắt: các ý kiến đánh giá mức độ tốt là 800/812 chỉ số chiếm 98,5%; ý kiến đánh giá mức độ Khá là 12/812 chỉ số chiếm 1,5%; Không có chỉ số đánh giá Trung bình, Yếu, Kém.

- Lớp K55 Sơ cấp Khám chữa toa xe: 13 phiếu/13 học sinh

+ Môn Cấu tạo và sửa chữa toa xe: Các tiêu chí được đánh giá ở mức tốt là 182/182 chỉ số chiếm 100%; không có chỉ số đánh giá ở các mức độ khác.

+ Môn Đo kiểm tra toa xe: Các tiêu chí được đánh giá ở mức tốt là 182/182 chỉ số chiếm 100%; không có chỉ số đánh giá ở các mức độ khác.

+ Môn Pháp luật về đường sắt: Các tiêu chí được đánh giá ở mức tốt là 182/182 chỉ số chiếm 100%; không có chỉ số đánh giá ở các mức độ khác.

- K55 Trung cấp Thông tin tín hiệu: 6 phiếu/6 học sinh

+ Môn Kỹ thuật thông tin quang: Các tiêu chí được đánh giá ở mức Tốt là 84/84 chỉ số chiếm 100%; không có chỉ số đánh giá ở các mức độ khác.

+ Môn Kiểm tra thiết bị thông tin: Các tiêu chí được đánh giá ở mức Tốt là 84/84 chỉ số chiếm 100%; không có chỉ số đánh giá ở các mức độ khác.

+ Môn Pháp luật về đường sắt: Các tiêu chí được đánh giá ở mức Tốt là 84/84 chỉ số chiếm 100%; không có chỉ số đánh giá ở các mức độ khác.

***Tại Phân hiệu Cao đẳng Đường sắt phía Nam**

- K56 Sơ cấp Gác ghi, ghép nối ĐMTX2: 42 phiếu/42 học sinh

+ Môn Pháp luật đường sắt: Các tiêu chí được đánh giá ở mức tốt là 561/588 chỉ số chiếm 95,4%; mức độ Khá đạt 27/588 chỉ số chiếm 4,6%; không có chỉ số đánh giá ở các mức độ khác.

+ Môn Đường sắt thường thức: Các tiêu chí được đánh giá ở mức tốt là 560/588 chỉ số chiếm 95%; mức độ khá đạt 2/588 chỉ số chiếm 0,3%; mức độ Trung bình là 28/588 chỉ số chiếm 4,8%; không có chỉ số đánh giá Yếu và Kém.

+ Môn Tổ chức chạy tàu: Các tiêu chí được đánh giá ở mức tốt là 562/588 chỉ số chiếm 95,6%; mức độ khá đạt 2/588 chỉ số chiếm 0,3%; mức độ Trung bình là 24/588 chỉ số chiếm 4,1%; không có chỉ số đánh giá mức Yếu, Kém.

- K55 Trung cấp Điều hành chạy tàu hỏa 1: 13 phiếu/13 học sinh

+ Môn Nghiệp vụ ghép nối ĐMTX: Các tiêu chí được đánh giá ở mức tốt là 182/182 chỉ số chiếm 100%; không có chỉ số đánh giá ở các mức độ khác.

+ Môn Tổ chức xếp dỡ: Các tiêu chí được đánh giá ở mức tốt là 182/182 chỉ số chiếm 100%; không có chỉ số đánh giá ở các mức độ khác.

+ Môn Tổ chức chạy tàu: Các tiêu chí được đánh giá ở mức tốt là 182/182 chỉ số chiếm 100%; không có chỉ số đánh giá ở các mức độ khác.

- K56 Trung cấp Lái tàu2: 13 phiếu/13 học sinh

+ Môn Tiếng Anh: Các tiêu chí được đánh giá ở mức tốt là 176/182 chỉ số chiếm 96,7%; mức độ đánh giá Khá là 4/182 chỉ số chiếm 2,2%; mức độ Trung bình là 2/182 chiếm 1,1%; không có chỉ số đánh giá ở các mức Yếu, Kém.

+ *Môn Tin học*: Các tiêu chí được đánh giá ở mức tốt là 174/182 chỉ số chiếm 95,6%; mức độ đánh giá Khá là 8/182 chỉ số chiếm 4,4%; Không có mức độ đánh giá khác.

+ *Môn Điện kỹ thuật*: Các tiêu chí được đánh giá ở mức tốt là 175/182 chỉ số chiếm 96,2%; mức độ đánh giá Khá là 7/182 chỉ số chiếm 3,8%; không có chỉ số đánh giá ở các mức độ khác.

- **K56 Trung cấp Điều hành chạy tàu hỏa 2**: 25 phiếu/25 học sinh

+ *Môn Tiếng Anh*: Các tiêu chí được đánh giá ở mức tốt là 350/350 chỉ số chiếm 100%; không có mức độ đánh giá khác.

+ *Môn Tin học*: Các tiêu chí được đánh giá ở mức tốt là 336/350 chiếm 96%; mức độ khá đạt 14/350 chỉ số chiếm 4%; không có chỉ số đánh giá khác.

+ *Môn Giáo dục thể chất*: Các tiêu chí được đánh giá ở mức tốt là 350/350 chỉ số chiếm 100%; không có mức độ đánh giá khác.

- **K16 Cao đẳng Điều hành chạy tàu hỏa 1**: 15 phiếu/15 học sinh

+ *Môn Giáo dục chính trị*: Các tiêu chí được đánh giá ở mức Tốt là 196/210 chỉ số chiếm 93,3%; mức độ Khá đạt 13/210 chỉ số chiếm 6,2%; mức độ đánh giá Trung bình là 1/210 chiếm 0,5%; không có chỉ số đánh giá mức Yếu, Kém.

+ *Môn Tiếng Anh*: Các tiêu chí được đánh giá ở mức Tốt là 196/210 chỉ số chiếm 93,3%; mức độ Khá đạt 14/210 chỉ số chiếm 6,7%; không có chỉ số đánh giá khác.

+ *Môn Tin học*: Các tiêu chí được đánh giá ở mức tốt là 190/210 chỉ số chiếm 90,5%; mức độ Khá đạt 14/210 chỉ số chiếm 6,7%; mức độ Trung bình là 6/210 chỉ tiêu chiếm 2,8%; không có chỉ số đánh giá mức Yếu, Kém.

- **K56 Sơ cấp Thông tin tín hiệu 1**: 21 phiếu/21 học sinh

+ *Môn Pháp luật đường sắt*: Các tiêu chí được đánh giá ở mức Tốt là 288/294 chỉ số chiếm 97,9%; mức độ Khá đạt 3/294 chỉ số chiếm 1,0%; mức độ đánh giá Trung bình là 2/294 chỉ số chiếm 0,7%; mức độ đánh giá Yếu là 1/294 chỉ số chiếm 0,4%; không có chỉ số đánh giá Kém.

+ *Môn Rơ le và biển áp tín hiệu*: Các tiêu chí được đánh giá ở mức Tốt là 294/294 chiếm 100%; không có chỉ số đánh giá các mức độ khác.

+ *Môn Hệ thống thiết bị thông tin đường sắt*: Các tiêu chí được đánh giá ở mức tốt là 292/294 chiếm 99,3%; mức độ khá đạt 2/294 chỉ số chiếm 0,7%; không có chỉ số đánh giá các mức độ khác.

- **K55 Trung cấp Điện công nghiệp**: 12 phiếu/12 học sinh

+ *Môn Mạch điện*: Các tiêu chí được đánh giá ở mức Tốt là 166/168 chỉ số chiếm 98,8%; mức độ Khá đạt 2/168 chỉ số chiếm 1,2%; không có chỉ số đánh giá các mức độ khác.

+ *Môn Khí cụ điện*: Các tiêu chí được đánh giá ở mức Tốt là 74/168 chỉ số chiếm 44%; mức độ Khá đạt 94/168 chỉ số chiếm 56%; không có chỉ số đánh giá các mức độ khác.

+ *Môn Máy điện*: Các tiêu chí được đánh giá ở mức Tốt là 164/168 chiếm 97,6%; mức độ Khá đạt 4/168 chỉ số chiếm 2,4%; không có chỉ số đánh giá các mức độ khác.

***Tại phân hiệu Đà Nẵng**

- **K16 Cao đẳng Thông tin tín hiệu**: 12 phiếu/12 học sinh

+ *Môn Giáo dục thể chất*: Các tiêu chí được đánh giá ở mức Tốt là 168/168 chỉ số chiếm 100%; Không có mức độ đánh giá khác.

+ *Môn Tiếng Anh*: Các tiêu chí được đánh giá ở mức Tốt là 168/168 chỉ số chiếm 100%; Không có mức độ đánh giá khác.

+ *Môn Pháp luật*: Các tiêu chí được đánh giá ở mức Tốt là 168/168 chỉ số chiếm 100%; Không có mức độ đánh giá khác.

- **K14 Cao đẳng Thông tin tín hiệu 2**: 08 phiếu/08 học sinh

+ Môn Sửa chữa thiết bị thông tin 2: Các tiêu chí được đánh giá ở mức Tốt là 98/112 chỉ số chiếm 87,5%; mức độ Khá đạt 14/112 chỉ số chiếm 12,5%; không có chỉ số đánh giá các mức độ khác.

+ Môn Sửa chữa thiết bị tin hiệu 2: Các tiêu chí được đánh giá ở mức Tốt là 96/112 chỉ số chiếm 85,7%; mức độ Khá đạt 16/112 chỉ số chiếm 14,3%; không có chỉ số đánh giá các mức độ khác.

+ Môn Kiểm tra thiết bị thông tin: Các tiêu chí được đánh giá ở mức Tốt là 94/112 chỉ số chiếm 84%; mức độ Khá đạt 18/112 chỉ số chiếm 14%; không có chỉ số đánh giá các mức độ khác.

2. Khảo sát về chất lượng dịch vụ và chế độ chính sách đối với người học

Khảo sát đối với HSSV với tổng số 307 phiếu. Đánh giá các tiêu chí bao gồm Tổ chức thi theo quy chế, việc công bố kết quả thi đúng thời gian quy định, thái độ phục vụ của cán bộ, giảng viên, nhân viên nhà trường; các trang thiết bị, công trình phục vụ học tập, giảng dạy; các khoản thu của nhà trường; chất lượng dịch vụ chăm sóc y tế; An ninh trật tự trong khu vực trường; nhà ở ký túc xá. Tính chung cho các tiêu chí, kết quả như sau:

a) Về chất lượng dịch vụ.

Tại khu vực Hà Nội: với số lượng 142 phiếu, mức độ đánh giá Tốt đạt 1323/1704 chỉ số chiếm 77,6%. Mức độ đánh giá Khá là 165/1704 chỉ số chiếm 9,7%. Mức độ đánh giá Trung bình là 74/1704 chỉ số chiếm 4,3%. Mức độ đánh giá Yếu là 32/1704 chỉ số chiếm 1,9%. Mức độ đánh giá Kém là 30/1704 chỉ số chiếm 1,8%. Không có chỉ số đánh giá yếu, kém. Có 80/1704 chỉ số không đánh giá chiếm 4,7%

Tại khu vực Đà Nẵng: với số lượng 23 phiếu đánh giá: Mức độ đánh giá Tốt đạt 208/276 chỉ số chiếm 75,36%. Mức độ đánh giá Khá là 33/276 chỉ số chiếm 11,96%. Mức độ đánh giá Trung bình là 21/276 chỉ số chiếm 7,61%. Mức độ đánh giá Yếu là 5/276 chỉ số chiếm 1,81% và mức độ đánh giá Kém là 7/276 chỉ số chiếm 2,54%.

Tại khu vực Bình Dương: Với số lượng 141 phiếu đánh giá: Mức độ đánh giá Tốt là 1454/1692 chỉ số chiếm 85,9%. Mức độ đánh giá Khá là 121/1692 chỉ số chiếm 7,2%; Mức độ Trung bình là 14/1692 chỉ số chiếm 0,8%; Mức độ đánh giá Yếu là 6/1692 chỉ số chiếm 0,35%. Mức độ đánh giá Kém là 11/1692 chỉ số chiếm 0,65%.

b) Về chế độ chính sách đối với người học.

Lấy ý kiến về tiêu chí mức độ thực hiện các thủ tục cho các đối tượng thuộc diện chính sách, chế độ học bổng.

Tại khu vực Hà Nội: Mức độ đánh giá Tốt là 186/284 chỉ số chiếm 67,5%. Đánh giá ở mức độ Khá là 24/240 chỉ số chiếm 10%. Mức độ đánh giá Trung bình là 10/240 chỉ số chiếm 4,2%. Không đánh giá mức độ trên là 64/240 chỉ số chiếm 22,5%.

Tại khu vực Đà Nẵng: Mức độ đánh giá Tốt là 32/48 chỉ số chiếm 66,67%. Đánh giá ở mức độ Khá là 2/48 chỉ số chiếm 4,2%. Mức độ đánh giá Yếu là 2/48 chỉ số chiếm 4,2%. Không đánh giá các mức độ trên là 12/48 chỉ số chiếm 25%.

Tại khu vực Bình Dương: Mức độ đánh giá Tốt là 46/282 chỉ số chiếm 16,3%. Không có mức độ đánh giá khác. Không đánh giá các mức độ trên là 236/282 chiếm 83,7%.

***Ý kiến đề xuất**

+ Có 5 ý kiến đề nghị về việc cần nâng cao chất lượng quản lý Ký túc xá của lớp K55 Sơ cấp Khám chữa toa xe.

+ Có 12 ý kiến của lớp K56 Sơ cấp Gác đường ngang 1 về việc nhà trường cần bổ sung thêm một số trang thiết bị cần thiết cho việc đào tạo các lớp Sơ cấp Gác chắn đường

ngang như các cần chắn, giàn chắn, biển đỏ quay ở khu vực thực hành để đáp ứng cho việc giảng dạy.

+ Có 22 ý kiến của lớp K1 Trung cấp Lái tàu điện về việc chưa bố trí cốc nước để phục vụ treo màn trong quá trình sinh hoạt. Khu vệ sinh còn chưa đáp ứng tốt, việc cấp nước không thường xuyên ảnh hưởng đến sinh hoạt; các sân thể thao còn hạn chế, một số sân không được sử dụng trong quá trình học tập (sân bóng chày).

3. Khảo sát đối với HSSV tốt nghiệp các ngành nghề đào tạo sau 6 tháng kể từ khi tốt nghiệp.

Tiến hành khảo sát đối với 167 lượt HSSV các chuyên ngành Trung cấp Lái tàu, Trung cấp ĐHCT, Trung cấp TTTH, Sơ cấp Gác ghi, ghép nối đầu máy toa xe, Sơ cấp Gác chắn đường ngang, Trung cấp Lái tàu điện. Có 150/167 HSSV có việc làm sau 6 tháng tốt nghiệp chiếm 89,82%.

II. Khảo sát đào tạo đối với giáo viên về giáo trình đào tạo

Nội dung khảo sát về các tiêu chí ở Hà Nội, Đà Nẵng và Bình Dương với 65 lượt phiếu cho 50 giảng viên. Các tiêu chí đánh giá bao gồm Tuân thủ mục tiêu và nội dung của các môn học, mô đun trong chương trình đào tạo; Tính chính xác, tính hệ thống, tính sư phạm; Nội dung kiến thức, kỹ năng đảm bảo mục tiêu của từng chương, bài; Đáp ứng về giáo trình, tài liệu, tài liệu tham khảo; Mức độ trình bày đơn giản, dễ hiểu, ngôn ngữ nhất quán; Đảm bảo phù hợp các trang thiết bị, nguồn học liệu và phương tiện dạy học khác. Tính chung cho cả 6 tiêu chí kết quả như sau: Mức độ đánh giá Tốt là 175/390 chỉ số chiếm 44,9%; mức độ đánh giá Khá là 143/390 chỉ số chiếm 36,67%; mức độ đánh giá Trung bình là 37/390 chỉ số chiếm 9,5%; Mức độ đánh giá Yếu là 8/390 chiếm 2,0%; Mức độ đánh giá Kém là 10/290 chiếm 3,4%; Không đánh giá các mức độ trên là 17/390 chỉ số chiếm 4,3%.

*** Ý kiến của giảng viên**

- Khoa Công trình – Cơ khí: Về cơ bản, các giáo trình hiện tại đáp ứng được công tác giảng dạy trong nhà trường.

- Khoa TTTH – Điện

+ Giáo trình môn *Sửa chữa thiết bị thông tin 2*: Cần bổ sung nội dung thiết bị truyền dẫn HuaWei.

+ Giáo trình môn *Bảo dưỡng thiết bị tín hiệu*: Cần thêm nội dung bảo trì máy quay ghi động cơ điện, thiết bị đếm trục, màn hình LTC cho phù hợp với nội dung CTĐT.

+ Môn *Máy điện*: Cần thêm thời gian cho nội dung phần thực hành Quán dây động cơ điện.

+ Môn *Hệ thống quản lý vận hành Đường sắt đô thị* và môn *Thông tin tín hiệu Đường sắt đô thị*: Cần bổ sung kiến thức tuyến mới cùng thiết bị thực hành phù hợp.

+ Các môn học *Sửa chữa thiết bị tín hiệu 2*, *Hệ thống bán vé và kiểm tra vé tự động*, *Trang thiết bị điện trên đoàn tàu*, *Hệ thống quản lý vận hành Đường sắt đô thị* đều thiếu hoặc chưa có thiết bị cần thiết để giảng dạy.

- Khoa Đầu máy – Toa xe

+ Môn *Truyền động điện và điện đầu máy*: Cần bổ sung nội dung liên quan tới phần các hư hỏng thường gặp khi kiểm tra, bảo dưỡng thiết bị trên đầu máy; lược bớt nội dung liên quan tới đầu máy D13E, D18E do số lượng vận dụng hiện tại của các đầu máy này rất hạn chế.

+ Môn *Pháp luật về Đường sắt* (dành cho lớp Lái tàu): Cần rà soát lại nội dung, phong chữ, bố cục nội dung và các hình ảnh tín hiệu. Cần tiếp tục bổ sung cập nhật các văn bản mới liên quan.

+ Môn **Hãm toa xe**: Bổ sung thêm phần Chương 1 nội dung “ Hãm gió ép và hệ thống truyền lực hãm toa xe ở Việt Nam”, phần hãm nguyên đơn của giá chuyển hướng lò xo không khí; Bỏ nội dung hệ thống hãm kiểu PM và hãm toa xe Ấn Độ vì hiện nay ĐSVN không còn sử dụng.

+ Môn **Cấu tạo và sửa chữa toa xe**: Bổ sung phần “Cấu tạo và nguyên lý làm việc của giá chuyển hướng lò xo không khí”; thêm phần giới thiệu một số hạn độ cơ bản sửa chữa lớn và sửa chữa nhỏ của toa xe.

- Khoa Vận tải – Kinh tế

+ Giáo trình môn **Tin học trong Vận tải Đường sắt**: Cần viết lại toàn bộ chương 5 và chỉnh lý lại chương 1, 2, 3.

+ Giáo trình môn **Giải quyết tai nạn trong giao thông vận tải Đường sắt đô thị**: Cần bổ sung bài tập phần lập biên bản tai nạn giao thông Đường sắt. Chương 2 cần bổ sung phần lập biên bản sự cố ở bài 3.

V. Kết luận và kiến nghị

1. Kết luận

Qua quá trình khảo sát, có sự phối kết hợp của các khoa, trung tâm, các phân hiệu và HSSV các lớp tại cả 3 khu vực nên công tác khảo sát thực hiện thuận lợi. Các ý kiến cơ bản khách quan, phản ánh cụ thể về các tiêu chí lấy ý kiến khảo sát.

- Đối với HSSV: Cơ bản đánh giá tốt các hoạt động giảng dạy của giáo viên trong toàn trường. Việc đánh giá khách quan thể hiện ở nhiều môn học khác nhau qua khảo sát. Việc đánh giá các chế độ chính sách của nhà trường cơ bản thực hiện tốt và phù hợp đối với HSSV. Một số ý kiến của các khu vực chủ yếu tại Hà Nội và Bình Dương về nội dung nhà trường cần tạo nhiều sân chơi hơn để HSSV có môi trường hoạt động văn hóa thể thao tại nơi học tập.

- Đối với cán bộ, giảng viên, nhân viên: Các tiêu chí về giáo trình, tài liệu về cơ bản tốt, đáp ứng hoạt động giảng dạy. Tuy nhiên các một số giáo trình tài liệu cần được sửa đổi, bổ sung và biên soạn do chương trình đào tạo chủ yếu từ năm 2018.

- Tăng cường bổ sung các thiết bị giảng dạy phù hợp với chuyên ngành Lái tàu, Thông tin tín hiệu và các chuyên ngành Gác chắn đường ngang nhằm đáp ứng tốt nhất cho thực tế công việc trong quá trình học nghề.

2. Kiến nghị

- Phòng đào tạo và các khoa nghiên cứu xem xét các ý kiến đánh giá nhận xét để tổ chức xây dựng, biên soạn, chỉnh lý chương trình, giáo trình cho phù hợp.

- Phòng Công tác học sinh tham mưu hiệu trưởng rà soát bố trí đầy đủ cơ sở vật chất tối thiểu giúp việc ổn định sinh hoạt của HSSV trong quá trình học tập. Phối hợp với các đơn vị liên quan bố trí sân chơi cho HSSV trong quá trình học tập tại nhà trường./

Nơi nhận:

- Chủ tịch HĐT, BGH (để b/c);
- Phòng ĐT, các khoa, các PH;
- Lưu VT, KĐCL..



P. HIỆU TRƯỞNG

Trương Trọng Vương

Trương Trọng Vương